



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC TRÀ, KHÓA
XII, NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Họ và tên thường dùng: **TRẦN QUỐC TRÍ**
2. Họ và tên khai sinh: **Trần Quốc Trí**
3. Các bí danh/tên gọi khác (nếu có):
4. Ngày, tháng, năm sinh: 10/11/1980. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.
6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Hiệp Đức, thành phố Đà Nẵng
7. Quê quán: Xã Hiệp Đức, thành phố Đà Nẵng
8. Nơi đăng ký thường trú: Xã Hiệp Đức, thành phố Đà Nẵng
9. Nơi ở hiện nay: Thôn An Đông, Xã Hiệp Đức, thành phố Đà Nẵng
10. Số CCCD: 049080003919; Ngày cấp: 12/7/2021; Cơ quan cấp: Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội
11. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không
12. Trình độ:
 - Giáo dục phổ thông: 12/chính quy
 - Chuyên môn, nghiệp vụ: thạc sỹ
 - Học vị: Học hàm:.....
 - Lý luận chính trị: Cao cấp
 - Ngoại ngữ: Anh B, bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam
13. Nghề nghiệp hiện nay: cán bộ
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó bí thư thường trực Đảng ủy
15. Nơi công tác: xã Phước Trà
16. Ngày vào Đảng: 29/8/2001; Ngày chính thức: 29/8/2002; Số thẻ đảng viên 049080003919
17. Chức vụ trong Đảng: Phó bí thư thường trực Đảng ủy
 - Ngày ra khỏi Đảng (nếu có): không
 - Lý do ra khỏi Đảng:
18. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:
 - Tên tổ chức đoàn thể: UBMTTQVN xã
 - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Ủy viên
19. Tình trạng sức khỏe: bình thường
20. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: giấy khen, bằng khen
21. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): không

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể)
Từ tháng 4/2000 đến tháng 12/2001	Trung đội Trưởng dân quân cơ động, Bí thư Đoàn DQCD thị trấn Tân An
Từ tháng 01/2002 đến tháng 02/2006	Chỉ huy Phó BCH quân sự thị trấn Tân An
Từ tháng 3/2006 đến tháng 9/2008	Đảng ủy viên, Phó Bí thư Chi bộ quân sự, Chỉ huy trưởng BCH quân sự thị trấn Tân An
Từ tháng 10/2008 đến tháng 5/2010	Phó Bí thư Đảng ủy, CNUBKT Đảng ủy, Phó Bí thư Chi bộ quân sự, Chỉ huy trưởng BCH quân sự thị trấn Tân An
Từ tháng 6/2010 đến tháng 12/2010	Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND, Bí thư Chi bộ quân sự, Chỉ huy trưởng BCH quân sự thị trấn Tân An (tháng 7/2010 Đại hội Đảng bộ huyện bầu vào ủy viên BCH Đảng bộ huyện khóa VII; tháng 9/2010 bầu làm Chủ tịch HĐND thị trấn khóa V)
Từ tháng 01/2011 đến tháng 3/2015	Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND, Bí thư Chi bộ quân sự thị trấn Tân An (tháng 5/2011 bầu vào đại biểu HĐND huyện khóa VI, Tổ trưởng tổ đại biểu HĐND huyện tại khu vực Tân An;

Từ tháng 4/2015 đến ngày 25/02/2020	Huyện ủy viên, Bí thư đảng ủy, Chủ tịch HĐND, Bí thư Chi bộ quân sự thị trấn Tân An; Tổ trưởng tổ đại biểu HĐND huyện tại khu vực Tân An (nay là Tân Bình).
Từ ngày 25/02/2020 đến ngày 03/6/2021	Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Bí thư Chi bộ Quân sự thị trấn Tân Bình.
Từ ngày 04/6/2021 đến 17/11/2022	Huyện ủy viên, Phó Trưởng ban trực Ban Tổ chức, Bí thư Chi bộ Ban Tổ chức Huyện ủy.
Từ ngày 18/11/2022 đến 31/12/2022	UVBTV Huyện ủy, Phó Trưởng ban trực Ban Tổ chức, Bí thư Chi bộ ban Tổ chức Huyện ủy.
Từ ngày 01/12/2022 đến 21/9/2023	UVBTV, Trưởng Ban Tổ chức, Bí thư Chi bộ ban Tổ chức Huyện ủy.
Từ ngày 22/9/2023 đến 01/7/2025	UVBTV Huyện ủy, Trưởng Ban Tổ chức, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Bí thư Chi bộ Ban Tổ chức Huyện ủy.
Từ ngày 01/7/2025 đến nay	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã Phước Trà.